TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2021/HS-PT
Ngày: 19- 4 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thành

Bà Tôn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLPT-HS ngày 23-2-2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày14-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Văn Q (Tên gọi khác: T);** Sinh năm 1979 tại: Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số x, q, khóm n, phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1961 (đã chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1982; Bị cáo có 02 đứa con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013); Bị cáo không có anh em ruột; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 Tiền sự, về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt số 001797/QĐ-XOVPHC ngày 31/12/2019 của Công an thành phố S xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng (bị cáo đã chấp hành xong); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2020 đến ngày 16/9/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt)

- *Những người không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:*Người chứng kiến Lê Thị Huyền T và Nguyễn Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 10/9/2020 bị cáo Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 83P3-042.31 đi một mình từ thành phố S xuống huyện T để gặp bạn, trên đường đi Q có ghé quán cà phê võng Huyền T tại ấp N, thị trấn T để uống nước. Sau khi uống nước xong chuẩn bị ra xe thì bị Công an huyện T kết hợp với Phòng cảng sát phòng chống ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng kiểm tra và phát hiện bị cáo Nguyễn Văn Q tàng trữ trong người gói ma túy đá, bị cáo cất giấu trong võ gói thuốc Jet bỏ trong áo sơ mi, trong lúc giằng co làm rớt xuống nền xi măng cùng điện thoại hiệu Masstel nên công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong ma túy cùng với vật chứng có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 120/GĐMT-PC09 ngày 13/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9501 gam.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày14-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng, quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 21-01-2021, bị cáo Nguyễn Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác là T), giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác là T) được nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Sóc Trăng xác nhận vào 21/01/2021 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Q về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q (T) như sau: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 10/9/2020, tại quán cà phê võng Huyền T tại ấp N, thị trấn T, huyện T , tỉnh Sóc trăng, Bị cáo Nguyễn Văn Q bị Công an huyện T kết hợp với Phòng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng kiểm tra và phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Q (T) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.Tại bản kết luận giám định số 120/GĐMT-PC09 ngày 13/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9501 gam. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q (T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q (T): Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Q 03 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác mà Hội đồng xét xử sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đồng vì đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác la T). Giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác là T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác là T) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2020.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác là T)phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng)

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện T (02);
- VKSND huyện T (01);
- CQĐT - Công an huyện T (01);
- CQTHAHS-Công an T (01);
- Chi cục THADS huyện T (01);
- Bị cáo (01).
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Thúy Nga